

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 10/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hải.

Bà Nguyễn Thị Chính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2020/HSST-QĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. ĐÀNG DUY T (Phát), sinh năm: 1996 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Bà la môn; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàng M và bà Hán Thị Ng; vợ, con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo hiện đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. ĐÀNG VĂN TI, sinh năm: 1999 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; chỗ ở hiện nay: Thôn Đ 1, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Bà la môn; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàng M và bà Hán Thị Ng; có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo hiện đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Bị hại:

1. Chị Tô Pôn Thị S, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn 2, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Xin xét xử vắng mặt)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Tô Pôn Thị S: Ông Ngô Văn Ph là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận. (Xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 7 năm 2019 tại địa bàn huyện T, Đảng Duy T và Đảng Văn T (Là anh em ruột) đã thực hiện trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ, đầu tháng 7/2019 Đảng Duy T một mình đi quá giang xe của người đi đường từ thôn H, xã P, huyện N đến hồ Tân Giang thuộc thôn L, xã P, huyện T, phát hiện gần cột ghi thông số kỹ thuật trên đập hồ Tân Giang có 01 xe mô tô dáng Wave đã cũ màu đen xám, biển kiểm soát 85X1-0419 của chị Tô Pôn Thị S dựng không có người trông coi nên T lén lút đến lấy, đạp máy nổ rồi điều khiển xe chạy về nhà Đảng Văn T ở thôn Đ 1, xã H, huyện N. Tại đây, T dùng cờ lê, kìm ở nhà T để tháo biển số, бага xe đem bỏ phía sau nhà T. Sau đó, T dùng xe này làm phương tiện đi lại, khoảng một tuần sau thông qua mạng xã hội Facebook, T bán cho người sử dụng Facebook tên “Tuấn Ng” (Không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng, giao nhận xe tại ngã năm H, thành phố P, lấy tiền tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL- HĐĐG, ngày 13/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T, kết luận: Xe mô tô biển số 85X1-0419 nhãn hiệu VEMVIPI màu đen xám có giá trị là 3.300.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ ngày 19/7/2019 Đảng Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 85R8-3605 của T về nhà mẹ ruột ở thôn H, xã P, huyện N chơi. Tại đây, T gặp rủ T đi lên xã P, huyện T tìm tài sản trộm cắp, T đồng ý. T điều khiển xe mô tô của T, chở T đi đến Thôn 2, xã N, huyện T chạy dọc theo kênh mương nước, phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 85R7-7855 của anh Nguyễn Thanh T đang dựng trên bờ ruộng cách kênh mương nước 56 mét, không có người trông coi, T dùng xe lại kêu T đứng tại xe quan sát cảnh giới, T đi đến dắt xe thấy còn gắn chìa khóa nên mở khóa nổ máy điều khiển xe đi, T điều khiển xe T, cả hai chạy về nhà T. Tại đây, T và T dùng kìm, tua vít, cờ lê tháo biển số, hai bửng chắn gió, ba ga, đục số khung, số máy, T kêu T đi mua sơn đen về cho T sơn lại xe. Sau đó T, T dùng xe trộm được lần này, làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện N; đến ngày 08/8/2019 thì bị Công an huyện N phát hiện thu giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL- HĐĐG, ngày 25/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu Wave màu đen, không biển kiểm soát, không có số khung, số máy do bị đục, đã cũ, qua sử dụng trị giá là 5.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSTN ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố các bị cáo Đảng Duy T (Phát), Đảng Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đảng Duy T (Phát) phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án tù 09 tháng tù đến 12 tháng tù và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đảng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án tù 06 tháng tù đến 09 tháng tù và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ Luật dân sự.

- Buộc bị can Đảng Duy T (Phát) phải có trách nhiệm bồi thường dân sự, số tiền 3.300.000 đồng cho chị Tô Pôn Thị S.

- Tịch thu để sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) xe mô tô kiểu dáng Dream màu xanh biển kiểm soát 85R8-3605, số khung: RRKDCGSTT5X000341, số máy: VTTJL1P50FMG-7000341.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Tô Pôn Thị S trình bày ý kiến: Đồng ý với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Đảng Duy T (Phát) có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại chị Tô Pôn Thị S số tiền 3.300.000 đồng.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Đầu tháng 7 năm 2019 bị cáo Đảng Duy T (Phát) đã lợi dụng sơ

hở của chủ sở hữu để lén lút trộm cắp của chị Tô Pôn Thị S 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 85X1-0419 nhãn hiệu VEMVIPI, màu đen không có người trông coi tại thôn L 1, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận có giá trị là 3.300.000 đồng. Tiếp đến ngày 19/7/2019 bị cáo Đảng Duy T (Phát) đã rủ bị cáo Đảng Văn T trộm cắp của anh Nguyễn Thanh T 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu đen, không biển kiểm soát, không có số khung và số máy do bị đục đã củ qua sử dụng không có người trông coi thuộc thôn 2, xã H, huyện T, tỉnh Ninh Thuận có giá trị là 5.000.000 đồng (Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐG ngày 13/01/2020 và số: 34/KL-HĐĐG ngày 25/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T).

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo được đánh giá như sau:

Đối với bị cáo Đảng Duy T (Phát) là người khởi xướng, rủ rê đồng bọn và thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 8.300.000 đồng (*Tám triệu ba trăm nghìn đồng*).

Đối bị cáo Đảng Văn T là người dùng phương tiện của mình để cùng đồng bọn tham gia thực hiện 01 lần trộm cắp tài sản với giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Đảng Duy T (Phát), Đảng Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, cụ thể:

Đối với bị cáo Đảng Duy T (Phát): Ngày 30/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành huyện N xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Đối với bị cáo Đảng Văn T: Ngày 30/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành huyện N xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đảng Duy T (Phát) phạm tội 02 lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Thanh T đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại chị Tô Pôn Thị S yêu cầu bị cáo Đảng Duy T (Phát) phải bồi thường thiệt hại tài sản theo Kết quả định giá tài sản là 3.300.000 đồng. Bị cáo T cũng đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại là phù hợp với quy định tại Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị hại chị Tô Pôn Thị S nhận 01 (Một) chiếc biển số 85X1-0419 và 01 cái ba ga bằng kim loại màu trắng đã cũ. Trả lại cho bị hại anh Nguyễn Thanh T nhận 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen xám, biển kiểm soát 85R7-7855; 02 bửng chắn gió màu xanh và 01 gác ba ga bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với xe mô tô kiểu dáng Dream, màu xanh, biển kiểm soát 85R8-3605, số khung: RRKDCGSTT5X000341, số máy: VTTJL1P50FMG-7000341, đã qua sử dụng. Đây là tài sản mà các bị cáo Đảng Duy T (Phát), Đảng Văn T dùng làm phương tiện phạm tội nên Viện kiểm sát đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là có cơ sở được quy định Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngoài ra, quá trình điều tra bị cáo Đảng Duy T (Phát) còn khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp xe 01 (Một) xe mô tô tại ở gốc cây nem bên đường bê tông nội đồng, gần nhà máy nước sạch thuộc Thôn 1, xã H, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Cơ quan điều tra Công an huyện T đã thực hiện thông báo tìm kiếm bị hại để làm việc nhưng chưa xác định ai, khi nào có kết quả sẽ đề nghị xử lý sau là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật và án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền chưa bồi thường

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đảng Duy T (Phát) phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án số: 48/2019/HS-ST ngày 30/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đảng Duy T (Phát) phải chấp hành chung cho 02 bản án là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đảng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo 06 (Sáu) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án số: 48/2019/HS-ST ngày 30/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đảng Văn T phải chấp hành chung cho 02 bản án là 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Đảng Duy T (Phát) bồi thường cho bị hại chị Tô Pôn Thị S số tiền 3.300.000đ (*Ba triệu ba trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (Một) xe mô tô kiểu dáng Dream, màu xanh gắn biển số 85R8-3605, số khung: RRKDCGSTT5X000341, số máy: VTTJL1P50FMG-7000341, đã qua sử dụng (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14.

Về án phí hình sự: Buộc các bị cáo Đảng Duy T (Phát), Đảng Văn T mỗi người phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Về án phí dân sự: Buộc bị cáo Đảng Duy T (Phát) phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 10/6/2020). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến